

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

- 1.1. Tên môn học: **NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN**
- 1.2. Mã môn học: **ACCO2301**
- 1.3. Khoa phụ trách: **Khoa Kế toán – Kiểm toán**
- 1.4. Số tín chỉ: **03 tín chỉ lý thuyết**

2. MÔ TẢ MÔN HỌC

Nguyên lý kế toán trang bị nền tảng kiến thức cơ bản về kế toán để sinh viên đọc và hiểu được thông tin kế toán, phục vụ cho việc ra các quyết định về quản lý, tài chính... Đối với sinh viên chuyên ngành kế toán, Nguyên Lý Kế Toán là cơ sở để tiếp thu các môn học kế toán chuyên ngành, những môn học sẽ cung cấp các kiến thức và kỹ năng để sinh viên trở thành một kế toán viên trong tương lai.

3. MỤC TIÊU MÔN HỌC

3.1. Mục tiêu chung:

Sau khi học xong môn học này, người học sẽ:

- Có kiến thức cơ bản về vai trò của kế toán, sản phẩm của kế toán, các kỹ thuật cơ bản trong kế toán và môi trường hoạt động của kế toán;
- Có kỹ năng cơ bản trong việc đọc hiểu và sử dụng thông tin kế toán; thực hiện những bước công việc cơ bản trong quy trình kế toán;
- Bước đầu có nhận thức đúng về nghề nghiệp, các yêu cầu về trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

3.2.1. Kiến thức:

Sau khi học xong môn học, sinh viên có thể:

- Giải thích được bản chất cung cấp thông tin cho việc ra quyết định của kế toán và vai trò kế toán trong nền kinh tế;
- Trình bày mục tiêu và nội dung của báo cáo tài chính; giải thích ý nghĩa thông tin trên các báo cáo tài chính trong việc ra quyết định;
- Giải thích các nguyên tắc kế toán và ảnh hưởng của chúng đến các phương pháp kế toán;

- Giải thích nguyên tắc ghi sổ kép, vai trò của tài khoản trong kế toán cũng như áp dụng ghi sổ kép trong việc xử lý các giao dịch kinh tế, tài chính của doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp sản xuất.
- Trình bày quy trình kế toán và việc ứng dụng công nghệ thông tin vào kế toán;
- Nêu được đặc điểm kế toán của doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp sản xuất
- Tính toán các tỷ số tài chính cơ bản của doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp sản xuất;
- Trình bày các nội dung cơ bản của hệ thống kế toán Việt Nam.

3.2.2. Kỹ năng:

Sau khi học xong môn học, sinh viên có thể:

- Nhận dạng, phân tích các nghiệp vụ kinh tế cơ bản để phản ánh trên sổ sách và báo cáo tài chính.
- Đọc, hiểu, giải thích và phân tích số liệu kế toán ở mức ban đầu;
- Sử dụng bảng tính Excel phục vụ cho công việc kế toán ở mức cơ bản;
- Tiếp cận các kênh thông tin, tra cứu các tài liệu cần thiết;
- Suy nghĩ phê phán mức cơ bản (mức độ thấp hơn của ra quyết định);
- Truyền đạt thông tin (làm việc nhóm, thảo luận, giải thích, thuyết trình...);
- Viết báo cáo ngắn – kèm mục tiêu phân tích (khoảng 200 từ);

3.2.3. Thái độ: Qua quá trình học tập môn này, sinh viên có nhận thức đúng đắn về vai trò nghề nghiệp kế toán trong hoạt động kinh tế; sự cần thiết của tính trung thực, khách quan của số liệu kế toán.

4. NỘI DUNG MÔN HỌC

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
1	<u>CHƯƠNG 1:</u> TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN	1.1. Bản chất của kế toán 1.2. Các lĩnh vực kế toán 1.3. Môi trường kế toán	4	3	1	-	Giáo trình Nguyên Lý Kế Toán, trường ĐH Mở TP.HCM, 2012

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
2	<u>CHƯƠNG 2:</u> BÁO CÁO TÀI CHÍNH	2.1. Bản chất BCTC 2.2. Bảng cân đối kế toán 2.3. Báo cáo kết quả kinh doanh 2.3. Giới thiệu một số báo cáo tài chính khác 2.4. Các khái niệm và nguyên tắc chi phối việc lập và trình bày báo cáo tài chính 2.5. Hạn chế của báo cáo tài chính Kết hợp blended	7	4	3		Giáo trình Nguyên Lý Kế Toán, trường ĐH Mở TP.HCM, 2012
3	<u>CHƯƠNG 3:</u> TÀI KHOẢN VÀ GHI SỔ KÉP	3.1. Tài khoản kế toán 3.2. Ghi sổ kép 3.3. Mở rộng phương trình kế toán: các tài khoản phản ảnh quá trình kinh doanh; 3.4. Đối chiếu, kiểm tra số liệu ghi chép trên các tài khoản kế toán 3.5. Tài khoản với các báo cáo tài chính 3.5. Hệ thống tài khoản kế toán Kết hợp blended	8	4	4		Giáo trình Nguyên Lý Kế Toán, trường ĐH Mở TP.HCM, 2012
4	<u>CHƯƠNG 4:</u> KHÓA SỔ VÀ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH	4.1. Các nguyên tắc kế toán liên quan đến việc xác định lợi nhuận 4.2. Các khoản điều chỉnh và các bút toán điều chỉnh 4.3. Các bút toán khóa sổ và kết chuyển 4.4. Hoàn thành chu trình kế toán	5	2.5	2.5		Giáo trình Nguyên Lý Kế Toán, trường ĐH Mở TP.HCM, 2012

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
		Kết hợp blended Bài tập mô phỏng					
5,6	<u>Chương 5&6:</u> QUY TRÌNH KẾ TOÁN và HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN	5.1. Tổng quan về quy trình kế toán 5.2. Chứng từ kế toán 5.3. Sổ sách kế toán 5.4. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp 6.1. Ứng dụng của công nghệ thông tin (CNTT) trong kế toán 6.2. Hệ thống thông tin kế toán Bài tập mô phỏng	4	2	2		
7	<u>Chương 7:</u> KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI	7.1. Đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp thương mại 7.2. Ghi nhận các nghiệp vụ mua bán hàng hóa 7.3. Đánh giá hàng tồn kho 7.4. Ghi nhận doanh thu và đánh giá nợ phải thu 7.5. Lập báo cáo tài chính cho doanh nghiệp thương mại 7.6. Một số tỷ số tài chính quan trọng trong doanh nghiệp thương mại Kết hợp blended Bài tập mô phỏng	7	4	3		
8	<u>Chương 8:</u> KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP SẢN	8.1. Đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp sản xuất 8.2. Kế toán hoạt động sản xuất theo đơn đặt	6	3	3		

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
	XUẤT	hàng 8.3. Kế toán hoạt động sản xuất theo quy trình sản xuất 8.4. Các vấn đề về lập và phân tích báo cáo tài chính trong doanh nghiệp sản xuất Kết hợp blended					
9	<u>Chương 9:</u> GIỚI THIỆU HỆ THỐNG KẾ TOÁN VIỆT NAM	9.1. Sự ra đời và phát triển của hệ thống kế toán Việt Nam 9.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về kế toán Việt Nam	4	3	1		
Tổng cộng			45	25,5	19,5		

Ghi chú: TC: Tổng số tiết; LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TH: Thực hành

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

5.1. Tài liệu tham khảo bắt buộc:

- Khoa Kế toán – Kiểm toán trường Đại Học Mở TP. HCM (2015), *Giáo trình Nguyên Lý Kế Toán*, NXB Lao động.
- Slide bài giảng của giảng viên

5.2. Tài liệu tham khảo thêm:

- Horngren, Harrison and Oliver (2011), *Accounting*, Pearson Prentice-Hall.
- Tài liệu tham khảo và hướng dẫn học tập của giảng viên.

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

6.1. Thang điểm: 10

6.2. **Hình thức thi:** thi kết hợp trắc nghiệm và tự luận, không tham khảo tài liệu.

6.3. Số lần, hình thức đánh giá và trọng số đánh giá kết quả học tập:

STT	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	Thi giữa kỳ	40% (30% nếu có bài thực hành sỏ)
2	Bài tập thực hành sỏ (áp dụng cho SV ngành Kế Toán)	10% (nếu có)
3	Thi cuối kỳ	60%

7. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (4.5 tiết/buổi)

Thời gian	Nội dung
Buổi 1	Giới thiệu môn học. Chương 1: Tổng quan về kế toán 1.1. Bản chất của kế toán 1.2. Các lĩnh vực kế toán 1.3. Môi trường kế toán Thực hành câu hỏi trắc nghiệm online
	Chương 2: Báo cáo tài chính 2.1. Bản chất BCTC
Buổi 2	Chương 2: (tt) 2.2. Bảng cân đối kế toán 2.3. Báo cáo kết quả kinh doanh 2.3. Giới thiệu một số báo cáo tài chính khác Kết hợp blended
Buổi 3	Chương 2: (tt) 2.4. Các khái niệm và nguyên tắc chi phối việc lập và trình bày BCTC 2.5. Hạn chế của báo cáo tài chính Thực hành câu hỏi trắc nghiệm online
	Chương 3: Tài khoản và ghi sổ kép 3.1. Tài khoản kế toán
Buổi 4	Chương 3: (tt) (4,5T) 3.2. Ghi sổ kép 3.3. Mở rộng phương trình kế toán: các tài khoản phản ánh quá trình KD; 3.4. Đối chiếu, kiểm tra số liệu ghi chép trên các tài khoản kế toán 3.5. Tài khoản với các báo cáo tài chính Kết hợp blended Thực hành câu hỏi trắc nghiệm online
Buổi 5	Chương 3: (tt) (1t) 3.6. Hệ thống tài khoản kế toán Chương 4: Khóa sổ và lập BCTC 4.1. Các nguyên tắc kế toán liên quan đến việc xác định lợi nhuận 4.2. Các khoản điều chỉnh và các bút toán điều chỉnh 4.3. Các bút toán khóa sổ và kết chuyển Kết hợp blended Thực hành câu hỏi trắc nghiệm online
Buổi 6	Chương 4: (tt)

Thời gian	Nội dung
	4.4. Hoàn thành chu trình kế toán Chương 5 & 6: Quy trình kế toán và hệ thống thông tin kế toán 5.1. Tổng quan về quy trình kế toán 5.2. Chứng từ kế toán 5.3. Sổ sách kế toán 5.4. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp 6.1. Ứng dụng của công nghệ thông tin (CNTT) trong kế toán 6.2. Hệ thống thông tin kế toán
Kiểm tra giữa kỳ	
Buổi 7	Chương 7: Kế toán trong DN thương mại 7.1. Đặc điểm hoạt động doanh nghiệp thương mại 7.2. Ghi nhận các nghiệp vụ mua bán hàng hóa 7.3. Đánh giá hàng tồn kho 7.4. Ghi nhận doanh thu và đánh giá nợ phải thu Kết hợp blended Thực hành câu hỏi trắc nghiệm online
Buổi 8	Chương 7: (tt) 7.5. Lập báo cáo tài chính cho doanh nghiệp thương mại 7.6. Một số tỷ số tài chính quan trọng trong doanh nghiệp thương mại Chương 8: Kế toán DN SX 8.1. Đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp sản xuất
Buổi 9	Chương 8: (tt) 8.2. Kế toán hoạt động sản xuất theo đơn đặt hàng 8.3. Kế toán hoạt động sản xuất theo quy trình sản xuất 8.4. Các vấn đề về lập và đọc, hiểu báo cáo tài chính trong DN sản xuất Kết hợp blended Thực hành câu hỏi trắc nghiệm online
Buổi 10	Chương 9: Giới thiệu hệ thống kế toán Việt Nam 9.1. Sự ra đời và phát triển của hệ thống kế toán Việt Nam 9.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về kế toán Việt Nam Ôn tập

7.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (3 tiết/buổi)

Thời gian	Nội dung
------------------	-----------------

Thời gian	Nội dung
Buổi 1	Giới thiệu môn học. Chương 1: Tổng quan về kế toán 1.1. Bản chất của kế toán 1.2. Các lĩnh vực kế toán
Buổi 2	1.3. Môi trường kế toán Chương 2: Báo cáo tài chính 2.1. Bản chất BCTC 2.2. Bảng cân đối kế toán
Buổi 3	2.3. Báo cáo kết quả kinh doanh 2.3. Giới thiệu một số báo cáo tài chính khác 2.4. Các khái niệm và nguyên tắc chi phối việc lập và trình bày BCTC
Buổi 4	2.4. (tt) 2.5. Hạn chế của báo cáo tài chính Chương 3: Tài khoản và ghi sổ kép 3.1. Tài khoản kế toán
Buổi 5	Chương 3: (tt) 3.2. Ghi sổ kép 3.3. Mở rộng phương trình kế toán: các tài khoản phản ánh quá trình KD;
Buổi 6	Chương 3: (tt) 3.4. Đối chiếu, kiểm tra số liệu ghi chép trên các tài khoản kế toán 3.5. Tài khoản với các báo cáo tài chính
Buổi 7	Chương 3: (tt) 3.5. Hệ thống tài khoản kế toán Chương 4: Khóa sổ và lập BCTC 4.1. Các nguyên tắc kế toán liên quan đến việc xác định lợi nhuận
Buổi 8	Chương 4: (tt) 4.2. Các khoản điều chỉnh và các bút toán điều chỉnh 4.3. Các bút toán khóa sổ và kết chuyển 4.4. Hoàn thành chu trình kế toán
Buổi 9	Chương 5: Quy trình kế toán 5.1. Tổng quan về quy trình kế toán 5.2. Chứng từ kế toán 5.3. Sổ sách kế toán 5.4. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp
	Kiểm tra giữa kỳ
Buổi 10	Chương 6: Hệ thống thông tin kế toán

Thời gian	Nội dung
	6.1. Ứng dụng của công nghệ thông tin (CNTT) trong kế toán 6.2. Hệ thống thông tin kế toán Chương 7: Kế toán trong DN thương mại 7.1. Đặc điểm hoạt động doanh nghiệp thương mại 7.2. Ghi nhận các nghiệp vụ mua bán hàng hóa
Buổi 11	Chương 7: (tt) 7.3. Đánh giá hàng tồn kho 7.4. Ghi nhận doanh thu và đánh giá nợ phải thu
Buổi 12	Chương 7: (tt) 7.5. Lập báo cáo tài chính cho doanh nghiệp thương mại 7.6. Một số tỷ số tài chính quan trọng trong doanh nghiệp thương mại Chương 8: Kế toán DN SX 8.1. Đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp sản xuất
Buổi 13	Chương 8: Kế toán DN SX (tt) 8.1. Đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp sản xuất (tt) 8.2. Kế toán hoạt động sản xuất theo đơn đặt hàng
Buổi 14	Chương 8: Kế toán DN SX (tt) 8.3. Kế toán hoạt động sản xuất theo quy trình sản xuất 8.4. Các vấn đề về lập và đọc, hiểu báo cáo tài chính trong DN sản xuất
Buổi 15	Chương 9: Giới thiệu hệ thống kế toán Việt Nam 9.1. Sự ra đời và phát triển của hệ thống kế toán Việt Nam 9.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về kế toán Việt Nam
	Ôn tập

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

HỒ HỮU THỤY